BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 2492 /QĐ-BKHCN	*Hà Nội, ngày 06tháng 10năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ xét giao trực tiếp bắt đầu thực hiện từ năm 2022

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 33/2014/TT-BKHCN ngày 06 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Ban hành quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 288/QĐ-BKHCN ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 3107/QĐ-BKHCN ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ủy quyền Giám đốc Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo quản lý một số nhiệm vụ chi từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ;

Trên cơ sở kết quả làm việc và kiến nghị của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ bắt đầu thực hiện từ năm 2022 của Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo tại Công văn số 510/HVKHCN ngày 20 tháng 9 năm 2021;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ đặt hàng xét giao trực tiếp thực hiện năm 2022 *(chi tiết tại phụ lục kèm theo)*.

Điều 2. Giao Giám đốc Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo tổ chức thông báo nội dung các nhiệm vụ nêu tại Điều 1 trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

Giám đốc Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo có trách nhiệm tổ chức triển khai thủ tục giao trực tiếp, thẩm định kinh phí, phê duyệt nhiệm vụ và ký hợp đồng khoa học và công nghệ đối với các nhiệm vụ trong danh mục theo Quyết định số 3107/QĐ-BKHCN ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ủy quyền Giám đốc Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo quản lý một số nhiệm vụ chi từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ và các quy định hiện hành.

Điều 3. Giám đốc Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo, Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VP.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Bùi Thế Duy

Phụ lục

DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ XÉT GIAO TRỰC TIẾP THỰC HIỆN BẮT ĐẦU TỪ NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 2492 /QĐ-BKHCN ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

STT	Tên nhiệm vụ nghiên cứu	Mục tiêu	Kết quả, sản phẩm dự kiến	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức thực hiện	Ghi chú
I	**Nhóm Dịch vụ và Ứng dụng Công nghệ**					
1	Nghiên cứu xu hướng chuyển dịch các loại hình dịch vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên thế giới và gợi suy cho Việt Nam.	- Xác định được xu hướng chuyển dịch loại hình dịch vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên thế giới hiện nay; - Gợi suy giải pháp, chính sách cho phát triển các loại hình dịch vụ khoa học, công nghệ và ĐMST tại Việt Nam.	- Báo cáo hiện trạng các mô hình dịch vụ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trên thế giới; - Báo cáo xu hướng chuyển dịch loại hình dịch vụ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trên thế giới; - Báo cáo các gợi suy giải pháp, chính sách cho phát triển các loại hình dịch vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tại Việt Nam; - Báo cáo tổng hợp và tóm tắt kết quả thực hiện đề tài;	15 tháng	Giao trực tiếp cho Trung tâm Dịch vụ Khoa học và Công nghệ, Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo	

			- Tối thiểu 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học và công nghệ chuyên ngành			
II	**Nhóm Bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức**					
2	Nghiên cứu đổi mới chương trình và tài liệu bồi dưỡng cho viên chức khoa học và công nghệ theo tiêu chuẩn chức danh công nghệ	- Xác định được các nội dung cần đổi mới của chương trình bồi dưỡng cho viên chức khoa học và công nghệ theo tiêu chuẩn chức danh công nghệ (hạng I, hạng II, hạng III); - Xây dựng được chương trình và tài liệu bồi dưỡng cho viên chức khoa học và công nghệ theo tiêu chuẩn chức danh công nghệ (hạng I, hạng II, hạng III).	- 03 chương trình bồi dưỡng cho viên chức khoa học và công nghệ theo tiêu chuẩn chức danh công nghệ (hạng 1, hạng 2, hạng 3) theo quy định tại Quyết định 1038/QĐ-BKHCN ngày 2/5/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ; - 03 bộ tài liệu bồi dưỡng cho viên chức khoa học và công nghệ theo tiêu chuẩn chức danh công nghệ (hạng 1, hạng 2, hạng 3); - Báo cáo tổng kết, báo cáo tóm tắt; - Tối thiểu 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học và công nghệ chuyên ngành.	15 tháng	Giao trực tiếp cho Trung tâm Dịch vụ KH&CN của Học viện KH&CN và Đổi mới sáng tạo	
3	Nghiên cứu xây dựng thí điểm chương trình và tài liệu bồi dưỡng quản lý khoa học và công nghệ theo một số vị trí việc làm cho Sở	- Xây dựng được chương trình bồi dưỡng quản lý khoa học và công nghệ theo một số vị trí việc làm cho Sở Khoa học và Công nghệ; - Xây dựng được bộ tài liệu bồi dưỡng quản lý khoa học và công	- Ít nhất 04 chương trình bồi dưỡng quản lý khoa học và công nghệ theo một số vị trí việc làm cho Sở KH&CN theo quy định tại Quyết định 1038/QĐ-BKHCN ngày 2/5/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ;	15 tháng	Giao trực tiếp cho Trung tâm Đào tạo, Bồi dưỡng quản lý KH&CN của Học viện KH&CN và	

	Khoa học và Công nghệ	nghệ theo một số vị trí việc làm cho Sở Khoa học và Công nghệ; - Đề xuất phương thức tổ chức thực hiện chương trình bồi dưỡng quản lý khoa học và công nghệ theo xu hướng ứng dụng công nghệ mới.	- Ít nhất 04 bộ tài liệu bồi dưỡng quản lý khoa học và công nghệ theo một số vị trí việc làm cho Sở Khoa học và Công nghệ; - Báo cáo tổng kết, báo cáo tóm tắt; - Tối thiểu 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học và công nghệ chuyên ngành.		Đổi mới sáng tạo	
III	**Nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ thuộc Chương trình KH&CN cấp Bộ giai đoạn 2021-2025**					
4	Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế và đề xuất tiêu chí, hình thức vinh danh, tôn vinh sản phẩm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ở Việt Nam	- Tổng quan được các loại tiêu chí, hình thức vinh danh, tôn vinh sản phẩm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo từ kinh nghiệm một số quốc gia; - Đề xuất các tiêu chí và hình thức vinh danh, tôn vinh sản phẩm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ở Việt Nam.	- Báo cáo đề xuất các tiêu chí và hình thức vinh danh sản phẩm công nghệ Việt Nam; - Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu; - Tối thiểu 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học và công nghệ chuyên ngành.	15 tháng	Giao trực tiếp Viện Chiến lược và Chính sách KH&CN, Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo	
5	Nghiên cứu chính sách thúc đẩy đổi mới sáng tạo bao trùm (inclusive innovation) và khuyến nghị cho Việt Nam	- Làm rõ được khái niệm, vai trò và đặc điểm của đổi mới sáng tạo bao trùm (Inclusive Innovation) cho quá trình phát triển kinh tế-xã hội;	- Báo cáo phân tích hiện trạng của đổi mới sáng tạo bao trùm và chính sách thúc đẩy đổi mới sáng tạo bao trùm ở Việt Nam;	15 tháng	Giao trực tiếp Viện Chiến lược và Chính sách KH&CN, Học viện Khoa học, Công	

		- Phân tích hiện trạng của đổi mới sáng tạo bao trùm và chính sách thúc đẩy ĐMST bao trùm ở Việt Nam; - Khuyến nghị một số chính sách thúc đẩy đổi mới sáng tạo bao trùm ở Việt Nam.	- Báo cáo khuyến nghị một số chính sách thúc đẩy đổi mới sáng tạo bao trùm ở Việt Nam; - Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu; - Tối thiểu 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học và công nghệ chuyên ngành.		nghệ và Đổi mới sáng tạo	
6	Nghiên cứu kinh nghiệm nước ngoài về thúc đẩy phát triển cụm đổi mới sáng tạo (Cluster of Innovation) và khuyến nghị một số giải pháp cho Việt Nam	- Phân tích tổng quan tình hình phát triển cụm đổi mới sáng tạo (Innovation Cluster) của một số quốc gia trên thế giới; - Khuyến nghị một số giải pháp để phát triển cụm đổi mới sáng tạo ở Việt Nam	- Báo cáo khuyến nghị một số giải pháp để phát triển cụm đổi mới sáng tạo ở Việt Nam; - Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu; - Tối thiểu 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học và công nghệ chuyên ngành.	15 tháng	Giao trực tiếp Trung tâm dịch vụ KH&CN, Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo	
7	Nghiên cứu xây dựng cơ sở lý luận và đề xuất mô hình xác định các đóng góp của tiến bộ công nghệ vào TFP của Hà Nội	- Xây dựng phương pháp thu thập, xử lý số liệu từ cấp độ doanh nghiệp phản ánh trình độ công nghệ và năng lực đổi mới sáng tạo; - Định lượng được mức độ đóng góp của ứng dụng và tiến bộ công nghệ vào TFP trong lĩnh vực chế biến chế tạo của Hà Nội;	- Báo cáo đánh giá tác động của ứng dụng và tiến bộ công nghệ vào TFP trong lĩnh vực chế biến chế tạo của Hà Nội; - Báo cáo đề xuất chính sách phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo dựa trên 4 nhóm doanh nghiệp; - Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu;	15 tháng	Giao trực tiếp Trung tâm dịch vụ KH&CN, Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo	

		- Đề xuất một số chính sách phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực chế biến, chế tạo của Hà Nội.	- Tối thiểu 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học và công nghệ chuyên ngành.			